Nhiệm vụ 1: Em hãy điền các từ còn thiếu vào các ô màu vàng với các từ gợi ý bên dưới:

1. Một số khái niệm

CHẤT KHỬ	CHẤT OXI HÓA
(Chất bị	*(Chất bị* .....
Chất ..... electron	Chất ..... electron
Số oxi hóa	Số oxi hóa .....

Trong **Phản ứng oxi hóa – khử** bao giờ cũng có chất khử và chất oxi hóa.

Các từ gợi ý: khử; nhường; tăng; giảm; oxi hóa; thu.

SỰ OXI HÓA	SỰ KHỬ
(Quá trình	*(Quá trình* .....
Sự ..... electron	Sự ..... electron
Sự ..... số oxi hóa	Sự ..... số oxi hóa

Phản ứng oxi hóa – khử xảy ra đồng thời cả 2 quá trình: quá trình oxi hóa & quá trình khử.

Các từ gợi ý: khử; giảm; nhường; thu; oxi hóa; tăng;

☑ **Phản ứng oxi hóa – khử** là phản ứng hóa học, trong đó có sự ..... electron giữa các chất phản ứng.

☑ **Phản ứng oxi hóa – khử** là phản ứng hóa học, trong đó có sự ..... số oxi hóa của một số nguyên tố.

Các từ gợi ý: không có từ gợi ý vì nó dễ :))

LIVEWORKSHEETS

Nhiệm vụ 2: Phản ứng nào sau đây là phản ứng oxi hoá – khử? Tích chọn (X) vào ô đúng

Lưu ý: pứ có đơn chất thì luôn là pứ oxi hoá - khử

1. $CaCO_3 + H_2O + CO_2 \rightarrow Ca(HCO_3)_2$ ☐

2. $P_2O_5 + 3H_2O \rightarrow 2H_3PO_4$ ☐

3. $2SO_2 + O_2 \rightarrow 2SO_3$ ☐

4. $BaO + H_2O \rightarrow Ba(OH)_2$ ☐

5. $2KMnO_4 \rightarrow K_2MnO_4 + MnO_2 + O_2$ ☐

Nhiệm vụ 3: Điền hệ số cân bằng và tổng hệ số (THS) vào các PTHH sau:

1. $\overset{0}{\boxed{3}\,Cl_2} + \boxed{6}\,KOH \rightarrow \boxed{5}\,\overset{-1}{KCl} + \boxed{1}\,\overset{+5}{KClO_3} + \boxed{3}\,H_2O$ THS= 3+6+5+1+3=18

1e 5e

2. $\overset{0}{\boxed{2}\,Fe} + \boxed{6}\,\overset{+6}{H_2SO_4} \rightarrow \boxed{1}\,\overset{+3}{Fe_2(SO_4)_3} + \boxed{3}\,\overset{+4}{SO_2} + \boxed{6}\,H_2O$ THS=18

2.3e 2e

3. $Al + HNO_3 \rightarrow Al(NO_3)_3 + NH_4NO_3 + H_2O$ THS=

4. $Cu + HNO_3 \rightarrow Cu(NO_3)_2 + NO + H_2O$ THS=

5. $Zn + H_2SO_4 \rightarrow ZnSO_4 + S + H_2O$ THS=

LIVEWORKSHEETS